

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Đình Mùi;

+ Bà Phạm Thị Hồng Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **28/2023/TLST-HS** ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **26/2023/QĐXXST-HS** ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngân Văn L; tên gọi khác: không; sinh ngày: 02/10/1983 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Bản V, xã GH, huyện V, Yên Bái; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Ngân Văn H (đã chết) và bà Trương Thị H1, sinh năm 1959; có vợ Lương Thị M, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/6/2013 đã bị UBND huyện V, tỉnh Yên Bái xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng vì nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 28/3/2023, tạm giam từ ngày 31/3/2023. Có mặt.

2. Họ và tên: Ngân Văn Ng; tên gọi khác: không; sinh ngày: 29/10/1973 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Bản V, xã GH, huyện V, Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp 6/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Ngân Văn Ch (đã chết) và bà Ngân Thị A (đã chết); có vợ là Ngân Thị H3, sinh năm 1976 (chưa đăng ký kết hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 18/2012/HSST ngày 14/6/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm

tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 28/3/2023, tạm giam từ ngày 31/3/2023. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Lục Văn H44, sinh năm 1985; trú tại: Thôn CP 2, xã GH, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

+ Sầm Văn V, sinh năm 2003; trú tại: Thôn NL, xã TL, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 28/3/2023 tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện V phát hiện tại nhà ở của Ngân Văn L có một số người tụ tập mua bán trái phép chất ma túy. Kiểm tra thu giữ tại lòng bàn tay phải của L một vỏ bao thuốc Lào có chữ “TUẤN VŨ ÊM SAY” bên trong có 23 gói nilon được hàn kín (03 gói nilon màu hồng và 20 gói nilon màu trắng), bên trong mỗi gói nilon đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine), 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đều có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kiểm tra Ngân Văn Ng, tạm giữ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại màn hình cảm ứng, bên trong có lắp sim số 0398931437. Phát hiện thu giữ của Lục Văn H4 và Sầm Văn V 02 mảnh nilon, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen một mặt, 02 bật lửa ga tại dưới chân H4 và V đang ngồi. Thu giữ bên trong chiếc chăn nhung trong buồng ngủ của L 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon có 16 gói nilon nhỏ được hàn kín, bên trong 16 gói nilon đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ Heroine) Ng khai nhận của Ng đã giấu vào trong chăn.

Quá trình điều tra Ngân Văn L và Ngân Văn Ng khai nhận

Ngày 21/3/2023, Ngân Văn Ng lên bản HC, xã NC, huyện MCC mua của người phụ nữ người dân tộc Mông không biết tên tuổi và địa chỉ 500.000 đồng được 10 gói Heroine mang về sử dụng và bán. Ngày 26/3/2023 L đưa cho Ng 500.000 đồng nhờ Ng mua hộ Heroine, Ng đã góp thêm 200.000 đồng mua của người phụ nữ nêu trên với giá 50.000 đồng 01 gói, mua được 14 gói Heroine, Ng về đưa cho L 10 gói Heroine, còn 04 gói Ng sử dụng hết. Ngày 27/3/2023 L đưa 950.000 đồng nhờ Ng đi mua Heroine, Ng đã góp thêm 950.000 đồng lên bản HC, xã NC, huyện MCC mua của người phụ nữ nêu trên với giá 50.000 đồng 01 gói, mua được 38 gói Heroine, Ng về đưa cho L 19 gói Heroine, Ng 19 gói Heroine Ng sử dụng 03 gói sau đó ngủ lại nhà L.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/3/2023 Lục Văn H4 và Sầm Văn V đến gọi L dậy để hỏi mua heroine, L đã bán cho H4 01 gói heroine với giá 100.000 đồng, và bán cho Vui 01 gói heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi bán Heroine xong L ra ngoài vệ sinh cá nhân, khi quay vào nhà thì Công an huyện V đến kiểm tra bắt quả tang.

Ngoài hành vi trên Ngân Văn L tự khai hành vi bán Heroine cho Lục Văn H4 02 lần. Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/3/2023 L bán cho Hòa 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; Lần thứ hai: Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 27/3/2023 L bán cho Hòa 01 gói với giá 100.000 đồng.

Ngân Văn Ng khai ba lần bán Heroine cho Lục Văn H4. Lần thứ nhất: Khoảng từ 14 đến 15 giờ chiều ngày 22/3/2023 Ng bán cho Hòa 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng tại khu đồi chè ở thôn Bản V, GH. Lần thứ hai: Cũng trong khoảng từ 14 đến 15 giờ chiều ngày 24/3/2023 Ng bán cho Hòa 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng tại khu đồi Cao su thuộc thôn Nậm Kịp, xã Nậm Lành. Lần thứ ba vào khoảng 08 giờ sáng ngày 26/3/2023 Ng bán cho Hòa 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng ở phía sau nhà L.

- Tại Bản kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ của Ngân Văn L có tổng khối lượng là 1,7 gam; 0,1gam trích từ 1,7 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine”

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngân Văn L có tổng khối lượng là 1,1 gam; 0,1gam trích từ 1,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

- Tại Bản kết luận giám định số 198/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật".

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 29/CT-VKS-VC ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái, truy tố Ngân Văn L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngân Văn Ng truy tố về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ, thu giữ nêu trên.

Những người làm chứng Lục Văn H4 và Sầm Văn V khai nhận đúng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mà Hòa và Vui mua ma túy của Ngân Văn L.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội, rút tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Ngân Văn Ng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn L từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn Ng từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị buộc các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo không có tranh luận gì.

- Các bị cáo nói lời sau: Đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định ma túy; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng đều là người nghiện chất ma túy, với động cơ vụ L, mục đích kiếm lời bất chính nên các bị cáo đã nhiều lần mua chất ma túy, loại Heroine về để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy khác để kiếm lời.

Ngày 26/3/2023 và ngày 27/3/2023 Ngân Văn L đã hai lần nhờ Ngân Văn Ng mua tổng số tiền 1.450.000 đồng được 29 gói Heroine, Ngân Văn L đã sử dụng 02 gói. L đã bán cho Lục Văn H4 hai lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ/gói vào ngày 26 và 27/3/2023, sáng ngày 28/3 2023 cùng lúc L bán cho Lục Văn H4 và Sầm Văn V mỗi người 01 gói với giá 100.000đ/gói. Số Heroine còn lại 23 gói có khối lượng 1,7 gam chưa kịp sử dụng và bán thì bị thu giữ.

Bị cáo Ngân Văn Ng hai lần mua Heroine hộ cho Ngân Văn L để L sử dụng và bán, ngoài ra Ng còn mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời cụ thể: Trong các ngày 22,23 và 26/3/2023 Ng đã 3 lần bán 04 gói Heroine cho Lục Văn H4 với giá 100.000đ/gói thu được số tiền 400.000 đồng, số Heroine còn lại 16 gói có khối lượng 1,1 gam chưa kịp sử dụng và bán thì bị phát hiện thu giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngân Văn L phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” quy định tại các điểm b và c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngân Văn Ng phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đảm bảo phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt cả hai bị cáo L và Ng thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với cả hai bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo L tự khai hành vi mua bán ma túy cho Lục Văn H4 hai lần, các lần này Cơ quan điều tra chưa phát hiện ra là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Cả hai bị cáo là người nghiện chất ma túy. Ngày L đã một lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc; Ng đã một lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy cả hai bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Các bị cáo thực hiện hành vi mua, bán ma túy kiếm lời phục vụ nhu cầu nghiện ma túy của bản thân, hành vi của các bị cáo phạm tội độc lập, nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình, tuy bị cáo L có hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, nhưng toàn bộ số ma túy của bị cáo L có để sử dụng và bán là do bị cáo Ng cung cấp, nên Ng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ khối lượng ma túy đã mua cho cả hai bị cáo, nên trách nhiệm hình sự L và Ng phải chịu là như nhau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh của cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng là người không có công việc ổn định, không có tài sản riêng và là người nghiện ma túy. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[8] Các Vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ của Ngân Văn L và Ngân Văn Ng 2,8 gam Heroine, Cơ quan Điều tra đã lấy 0,2 gam Heroine làm mẫu giám định không hoàn lại, tổng khối lượng còn lại là 2,6 gam Heroine đây là vật chứng của vụ án nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh giấy gói; 01 vỏ bao thuốc Lào có chữ “TUẤN VŨ ÊM SAY”; 02 mảnh giấy bạc cháy dờ; 02 mảnh nilon màu trắng; 02 bật lửa ga, đã qua sử dụng, là những đồ vật đến nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Ngày 28/3/2023 bị cáo L đã bán ma túy cho Hòa và Vui thu được số tiền 200.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước.

+ Ngày 26 và 27/3/2023 L hai lần bán ma túy cho Lục Văn H4 thu được số tiền 200,000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có bị cáo đã chi tiêu hết cần truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Trong các ngày 22,23 và 26/3/2023 Bị cáo Ngân Văn Ng đã 3 lần bán 04 gói Heroine cho Lục Văn H4 thu được số tiền 400.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có. Cơ quan Điều tra đã thu giữ 200.000 đồng, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước. Số tiền 200.000 đồng Ng đã chi tiêu hết cần truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ của bị cáo Ngân Văn Ng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho lại cho bị cáo Ng.

[9] Bị cáo Ng khai mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông trên đường lên bản Háng Tàu, xã NC, huyện MCC nhưng không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Sau khi mua được Heroine của Ngân Văn L, H4 và V đã lợi dụng lúc L ra ngoài nên đã lên lút sử dụng (hít) ma túy tại nhà của L, việc Hòa và Vui sử dụng ma túy trong nhà L nhưng L không biết nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với L về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lục Văn H4 và Sầm Văn V là những người nghiện ma túy có hành vi mua ma túy của các bị cáo L và Ng đã sử dụng hết, nên không xác định được khối lượng ma túy không đủ để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lục Văn H4 và Sầm Văn V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn L **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 28-3-2023.

2.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn Ng **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 28-3-2023.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong có 2,6 gam Heroine;

- 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh giấy gói;

- 01 vỏ bao thuốc Lào có chữ “TUẤN VŨ ÊM SAY”;

- 02 mảnh giấy bạc cháy dở; 02 mảnh nilon màu trắng; 02 bật lửa ga, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Ngân Văn L.

- Truy thu của Ngân Văn L 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà Nước.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Ngân Văn Ng.

- Truy thu của Ngân Văn Ng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà Nước.

3.3 Trả lại cho Ngân Văn Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo: Ngân Văn L và Ngân Văn Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Bị cáo Ngân Văn L và Ngân Văn Ng có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29-6-2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục thuế huyện V;
- Chi cục hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã GH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thành Long